

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. **Họ và tên:** NGUYỄN THỊ KIỀU ANH
2. **Ngày sinh:** 18/04/1967 **Nam (Nữ):** Nữ **Dân tộc:** Kinh
3. **Học hàm:** Phó giáo sư **Năm phong:**
Học vị: **Năm đạt:**
4. **Chức vụ:** Giảng viên
5. **Nơi ở hiện nay:**
6. **Đơn vị/ cơ quan công tác:** Trường Đại Học Dược Hà Nội
7. **Địa chỉ cơ quan:** 13-15 Lê Thánh Tông Quận Hoàn Kiếm TP Hà Nội
8. **Điện thoại:** 02438241110 **Nhà riêng:** **Di động:**
9. **Fax:** **Email:**

10. Quá trình đào tạo

TT	Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp
1	Đại học	Trường ĐH Dược Hà Nội	Dược học	1989
2	Trợ lý giảng dạy và nghiên cứu khoa học	Trường ĐH Dược Hà Nội	Dược học	1993
3	Thạc sĩ	Trường ĐH Dược Hà Nội	Kiểm nghiệm thuốc và Độc chất	1997
4	Tiến sĩ	Trường ĐH Dược Hà Nội	Hoá Dược	2006

11. Trình độ ngoại ngữ

TT	Ngôn ngữ	Trình độ	Nghe	Nói	Viết
1	Tiếng Anh	Đại học			

12. Quá trình công tác

TT	Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác	Địa chỉ
1	02/05/1993	Giảng viên (hợp đồng)	Trường Đại học Dược Hà Nội	13-15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
2	1/11/1996	Giảng viên	Trường Đại học Dược Hà Nội	13-15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
3	1/3/2011	Giảng viên chính	Trường Đại học Dược Hà Nội	13-15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội

4	14/6/2016 - nay	Giảng viên cao cấp	Viện Công nghệ Dược phẩm Quốc gia	13-15 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội
---	-----------------	--------------------	-----------------------------------	----------------------------------------

- Quá trình giảng dạy:

- Từ 5/1993 -10/1996: Giảng viên hợp đồng tại Bộ môn Hóa Phân tích và Độc chất, Trường Đại học Dược Hà Nội
- Từ 11/1996 - 7/2022: Giảng viên/ Giảng viên chính/ Giảng viên cao cấp tại Bộ môn Hóa Phân tích và Độc chất, Trường Đại học Dược Hà Nội
- Từ 7/2022 - nay: Giảng viên cao cấp tại Khoa Hóa Phân tích và Kiểm nghiệm thuốc, Trường Đại học Dược Hà Nội

- Chương trình giảng dạy:

- Đại học: Hóa Phân tích 1, Hóa Phân tích 2, Độc chất, Kiểm nghiệm thuốc, Ứng dụng sắc ký trong phân tích thuốc và dịch sinh học và chuyên đề Sản xuất nguyên liệu thực phẩm chức năng.
- Chuyên khoa 1: Phân tích dụng cụ
- Thạc sỹ: Phân tích dụng cụ, Một số phương pháp sắc ký dùng trong phân tích thuốc, Một số phương pháp xử lý mẫu dùng trong phân tích cho đối tượng cao học.
- Tiến sỹ: Một số phương pháp kiểm nghiệm vacxin và thuốc có nguồn gốc sinh học.

13. Các đề tài, dự án đã chủ trì hoặc tham gia

TT	Tên đề tài, dự án	Trách nhiệm tham gia	Thời gian (từ - đến)	Cấp quản lý (nếu có)	Tình trạng đề tài	Kết quả (nếu có)
1	Nghiên cứu bào chế viên felodipin và glipizid giải phóng kéo dài bằng kỹ thuật khoan lazer	Chủ trì	12/2011 - 12/2012	Đề tài độc lập cấp Nhà nước	Đã nghiệm thu	Đạt
2	Nghiên cứu xây dựng phương pháp định lượng atenolol trong huyết tương bằng phương pháp sắc ký lỏng khối phổ	Chủ trì	7/2014 - 6/2015	Đề tài khoa học cấp trường	Đã nghiệm thu	Xuất sắc
3	Đánh giá mức độ ô nhiễm dư lượng kháng sinh và mức độ kháng thuốc của chủng Escherichia coli có trong nước thải công nghiệp dược ở Việt Nam	Chủ trì	3/2015 - 3/2019	Đề tài NAFOSTED	Đã nghiệm thu	Đạt
4	Xây dựng phương pháp xác định dư lượng ofloxacin và ciprofloxacin trong nước thải bằng LC-MS/MS	Chủ trì	4/2015 - 4/2016	Đề tài khoa học cấp trường	Đã nghiệm thu	Xuất sắc
5	Xây dựng phương pháp xác định một số thuốc giảm glucose máu trộn lẫn trong chế phẩm đông dược bằng LC-MS	Chủ trì	12/2016 - 6/2017	Đề tài khoa học cấp trường	Đã nghiệm thu	Xuất sắc
6	Xây dựng phương pháp phát hiện một số dược chất giảm đau, chống viêm, hạ glucose máu, ức chế PDE-5 trộn lẫn trong chế phẩm đông dược bằng HPTLC và LC-MS/MS.	Chủ trì	6/2017 - 6/2019	Đề tài cấp Bộ	Đã nghiệm thu	Đạt
7	Đánh giá dư lượng kháng sinh và chất gây nghiện trong nước thải ở một số khu vực tại thành phố Hà Nội	Chủ trì	10/2020 - 9/2023	Nafosted	Đã nghiệm thu	Đạt

8	Xây dựng phương pháp phân tích đồng thời một số thuốc tân dược nhóm kháng histamin và chống tăng huyết áp trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng HPTLC, HPLC và LC-MS/MS	Chủ trì	2/2021 - 1/2023	Đề tài cấp Bộ	Đã nghiệm thu	Đạt
9	Đánh giá tương đương sinh học viên nén 2 thành phần Augmentin và Vigentin	Thành viên	9/2004 - 3/2006	Đề tài cấp Bộ	Đã nghiệm thu	Đạt
10	Nghiên cứu sinh khả dụng của viên nang propranolol tác dụng kéo dài	Thành viên	8/2007 - 8/2008	Đề tài khoa học cấp trường	Đã nghiệm thu	Xuất sắc
11	Nghiên cứu bào chế và đánh giá sinh khả dụng viên phóng thích có kiểm soát chứa pseudoephedrin và loratadin.	Thành viên	8/2012 - 8/2014	Chương trình cấp Bộ	Đã nghiệm thu	Đạt
12	Nghiên cứu xác định dư lượng một số kháng sinh nhóm cephalosporin trong nước thải bằng HPLC	Thành viên	9/2013 - 9/2014	Đề tài khoa học cấp trường	Đã nghiệm thu	Đạt
13	Xây dựng phương pháp định tính đồng phân đối quang của Atenolol bằng điện di mao quản	Thành viên	3/2013 - 3/2014	Đề tài khoa học cấp trường	Đã nghiệm thu	Xuất sắc
14	Khảo sát mức độ tồn dư kháng sinh trong một số nguồn nước thải công nghiệp dược trên địa bàn Hà Nội	Thành viên	12/2016 - 12/2017	Đề tài khoa học cấp trường	Đang thực hiện	Đạt
15	Nghiên cứu một số thành phần hóa học, tác dụng sinh học và phát triển sản phẩm từ cây Trà hoa vàng tại Ba Chẽ, Quảng Ninh	Thành viên	8/2016 - 12/2017	Đề tài cấp Tỉnh, Thành phố	Đã nghiệm thu	Đạt
16	Ứng dụng phương pháp huỳnh quang phân giải thời gian và hiệu ứng truyền năng lượng cộng hưởng FRET thử nghiệm phát hiện độc tố/kháng sinh trong thực phẩm	Thành viên	9/2016 - 9/2018	Chương trình phát triển Vật lý đến năm 2020	Đã nghiệm thu	Đạt
17	Nghiên cứu bào chế và sinh khả dụng của viên nén chứa tiểu phân nano fenofibrat đạt tiêu chuẩn hàm lượng và độ hòa tan theo Dược điển Mỹ	Thành viên	7/2018 - 6/2021	Đề tài NAFOSTED	Đã nghiệm thu	Đạt
18	Nghiên cứu bào chế viên nang chứa hệ nano tự nhũ hóa rosuvastatin	Thành viên	5/2018 - 10/2020	Chương trình KC.10	Đã nghiệm thu	Đạt
19	Xây dựng phương pháp xác định một số dược chất nhóm hạ huyết áp trộn chung không khai báo trong chế phẩm đông dược bằng HPLC	Thành viên	4/2018 - 4/2019	Đề tài khoa học cấp trường	Đã nghiệm thu	Đạt
20	Xây dựng phương pháp xác định một số thuốc hạ huyết áp trong chế phẩm đông dược bằng HPLC	Thành viên	3/2018 - 2/2019	Đề tài khoa học cấp trường	Đã nghiệm thu	Đạt

21	Xây dựng phương pháp xác định một số chất gây nghiện trong nước thải bằng phương pháp LC-MS/MS	Thành viên	10/2019 - 10/2020	Đề tài khoa học cấp trường	Đã nghiệm thu	Đạt
22	Thực hiện việc Kiểm nghiệm nước rửa tay của Trường và Hợp đồng chuyển giao công nghệ, số 08/2020/HĐCGCN	Thành viên	4/2020 - 5/2020	Hợp đồng dịch vụ KHCN (chỉ tính giờ cho phần thuê khoán chuyên môn)	Đã nghiệm thu	Đạt
23	Xây dựng phương pháp phân tích dược chất nhóm ức chế phosphodiesterase-5 trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng kết hợp quang phổ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)	Thành viên	10/2020 - 9/2023	Nafosted	Đang thực hiện	

14. Kết quả NCKH đã công bố :

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí	Tập	Số	Trang	Năm công bố
1	Nghiên cứu định lượng acid oleanolic trong cao khô Đinh lăng bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	5	Dược học		10 (438)	34-38	2012
2	Nghiên cứu định lượng đồng phân của ofloxacin bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	3	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	3	2	55-58	2012
3	Xây dựng phương pháp định lượng ba kháng sinh carbapenem trong huyết tương bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao	6	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	3	1	12-16	2012
4	Nghiên cứu định lượng đồng thời pseudoephedrin và loratadin trong viên phóng thích có kiểm soát bằng HPLC	6	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	4	4	131-136	2013
5	Nghiên cứu tách đồng phân đối quang của atenolol bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao với một số pha tĩnh đối quang	4	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	4	6	218-224	2013
6	Nghiên cứu định lượng serotonin trong huyết tương bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao với detector huỳnh quang	7	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	4	2	64-68	2013
7	Xây dựng phương pháp định lượng Loratadin và Pseudoephedrin trong huyết tương chó bằng UPLC-MS/MS	4	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	4	5	168-173	2013
8	Nghiên cứu định lượng đồng phân đối quang của atenolol bằng điện di mao quản	5	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	5	6	5	2014
9	Nghiên cứu định lượng đồng thời các đồng phân quang học atenolol trong một số chế phẩm thuốc	4	Dược học	54	456	6	2014

10	A Simple and Rapid Method to Measure Residue Of Cefixime— a Cephalosporin Antibiotic in the Wastewater of Pharmaceutical Production Plant.	6	J. Fac Agr, Kyushu univ.	59		169-175	2014
11	Định lượng đồng thời adenosine và cordycepin trong thực phẩm chức năng chứa thành phần đông trùng hạ thảo bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao	3	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	6	4	13-18	2015
12	Nghiên cứu định lượng đồng thời các đồng phân quang học của atenolol trong một số chế phẩm thuốc bằng phương pháp HPLC-DAD	3	Kiểm nghiệm thuốc	13	49	8	2015
13	Nghiên cứu định lượng đồng thời các đồng phân quang học của atenolol trong huyết tương người bằng phương pháp LC-MS/MS	3	Dược học	56	482	56-60	2016
14	So sánh phương pháp định lượng đồng phân đối quang của atenolol bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao và điện di mao quản	6	Kỹ yếu			186-195	2016
15	Xây dựng phương pháp xác định dư lượng azithromycin, clarithromycin, sulfamethoxazol, trimethoprim trong nước thải bằng LC-MS/MS	6	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc		4+5	84-90	2016
16	Định lượng saponin toàn phần trong Giảo cổ lam dùng gypenosid XVII làm chất đối chiếu	6	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	7	2	7-11	2016
17	Xây dựng phương pháp xác định một số thuốc giảm đau, chống viêm trộn lẫn trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	5	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	7	4+5	91-96	2016
18	Xây dựng phương pháp xác định metformin và glibenclamid trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	4	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	8	3		2017
19	Occurrence of antibiotics in wastewater discharged from pharmaceutical manufacturers in Hanoi, Vietnam	7	Conference proceeding - the 5th analytica Vietnam conference 2017			145-152	2017
20	Occurrence of antibiotic residues and antibiotic-resitant bacteria in effluents of pharmaceutical manufacturers and other sources around Hanoi	9	Science of the total environment		645	393-400	2018

21	Xây dựng phương pháp xác định các chất ức chế phosphoesterase-5 trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao (HPTLC)	4	Tạp chí Phân tích Lý, Hóa và Sinh học	23	5	11-16	2018
22	Xác định đồng thời 19 chất màu cấm trong gia vị bằng sắc ký lỏng khối phổ 2 lần	4	Tạp chí Phân tích Lý, Hóa và Sinh học	23	5	121-125	2018
23	Xây dựng và thẩm định phương pháp định lượng acid chlorogenic trong viên nang mềm Bỏ gan bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC)	2	Dược học	58	4 (504)	35-39	2018
24	Xây dựng phương pháp định lượng ginsenosid Rb3 trong lá tam thất (<i>Panax notoginseng</i>) trồng tại Việt Nam	4	Dược học	58	4(504)	32-35	2018
25	Xây dựng phương pháp phát hiện paracetamol trộn trái phép trong chế phẩm Đông dược bằng sắc ký lớp mỏng kết hợp tán xạ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)	4	Dược học	58	2(502)	23-27	2018
26	Antibiotics in the aquatic environment of Vietnam: Sources, concentrations, risk and control strategy	5	Chemosphere	197		438-450	2018
27	Xây dựng phương pháp phát hiện đồng thời một số thuốc giảm đau, kháng viêm trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng LC-MS/MS	7	Dược học	503	3	18-22,32	2018
28	Xác định hàm lượng diosgenin của Mài gừng (<i>Dioscorea zingiberensis</i> , họ Củ nâu Dioscoreaceae)	3	Dược liệu			58-63	2018
29	Xây dựng qui trình định lượng dexamethason acetat, betamethason, indomethacin và ketoprofen trộn lẫn trong chế phẩm đông dược trị xương khớp bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao	7	Tạp chí Y dược học	8	1	59-63	2018
30	Xác định một số cortcoid trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	3	Kỷ yếu Hội nghị KHCN TT Trường ĐH Dược Hà Nội Lần XIX			70-75	2018
31	Xây dựng phương pháp phát hiện sildenafil trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng kết hợp tán xạ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)	3	Kỷ yếu Hội nghị KHCN TT Trường ĐH Dược Hà Nội Lần XIX			64-69	2018

32	Occurrence of antibiotic residues and antibiotic-resistant bacteria in effluents of pharmaceutical manufacturers and other sources around Hanoi, Vietnam	9	Science of the Total Environment	645		393–400	2018
33	Xây dựng quy trình xác định dư lượng 9 thuốc bảo vệ thực vật thường phun trên rau bằng phương pháp UPLC-MS/MS Xevo TQ-S Micro	4	Dược học	58	508	55-60	2018
34	Detection of sildenafil adulterated in herbal products using thin layer chromatography combined with surface enhanced Raman spectroscopy: “Double coffee-ring effect” based enhancement	6	Journal of Pharmaceutical and Biomedical Analysis	174	201	340–347	2019
35	Nghiên cứu định lượng đồng thời một số glucocorticoid trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	3	Dược học	59	524	71-76	2019
36	Định tính và định lượng thuốc hạ glucose huyết nhóm sulfonyleurea trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	5	Dược liệu	24	6	346-351	2019
37	Xây dựng phương pháp định lượng đồng thời haloperidol và clozapin trong huyết tương bằng UPLC-MS/MS	9	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	5	5	31-37	2019
38	Xây dựng phương pháp định lượng maonoside R2 trong chế phẩm chứa sâm Ngọc Linh bằng LC-MS/MS	3	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	10	1	27-32	2019
39	Nghiên cứu phát hiện các thuốc giảm đau, chống viêm, giảm glucose máu trộn trái phép trong chế phẩm Đông dược bằng sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao	3	Dược học	59	516	57-62	2019
40	Nghiên cứu phát hiện các dược chất giảm glucose máu tổng hợp trộn không khai báo trong chế phẩm đông dược bằng LC-MS/MS	3	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	5	6	2-8	2019
41	Nghiên cứu phát hiện các thuốc chống dị ứng trộn trái phép trong chế phẩm đông dược bằng LC-MS/MS	5	Dược học	59	517	70-74	2019
42	Xây dựng phương pháp phát hiện sildenafil trộn trái phép trong chế phẩm Đông dược bằng sắc ký lớp mỏng kết hợp tán xạ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)	5	Dược học	59	514	74-78	2019
43	Xác định một số chất ức chế phosphodiesterase-5 trộn trái phép	3	Dược liệu	25	1	27-32	2020

	trong chế phẩm đông dược bằng LC-MS/MS						
44	Nghiên cứu xác định một số thuốc kháng histamin H1 trộn trái phép trong chế phẩm Đông dược bằng HPLC-PDA	3	Dược học	60	528	35-40	2020
45	Simultaneous determination of 11 water-soluble dyes in food products and beverages by high performance liquid chromatography	6	International Food Research Journal	28	1	120 - 128	2021
46	Xây dựng phương pháp HPTLC xác định một số thuốc kháng histamin H1 trộn trái phép trong chế phẩm đông dược	4	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	12	2	18-24	2021
47	Simultaneous determination of notoginsenoside R1 and ginsenosides Rg1, Re, Rb1 in dietary supplements by HPLC-DAD	5	Vietnamese Journal of Food Control	4	2	160-170	2021
48	Simultaneous determination of some illegal antihypertensive and diuretic drugs in traditional herbal preparations by HPLC-DAD	3	Vietnamese Journal of Food Control	4	2	99-108	2021
49	Ước tính lượng methamphetamin sử dụng trong cộng đồng dân cư Hà Nội bằng phương pháp dịch tễ học dựa trên phân tích nước thải	5	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	12	6	139-144	2021
50	Assessing changes in nicotine consumption over two years in a population of Hanoi by wastewater analysis with benchmarking biomarkers	7	Science of the Total Environment	846		157310	2022
51	nghiên cứu định lượng coumarin và một số phenylpropanoid trong quế bằng HPLC-PDA và bước đầu phục vụ phân loại quế theo vùng trồng	5	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	13	6	26-35	2022
52	RESEARCH ON CIPROFLOXACIN ADSORPTION CAPACITY OF HKUST-1 SYNTHESIZED BY ELECTROCHEMICAL METHOD	5	Vietnam Journal of Science and Technology	60	1	92-104	2022
53	Prevalence of illicit drug consumption in a population of Hanoi: an estimation using wastewater-based epidemiology	9	Science of the Total Environment	815	1		2022
54	Xây dựng phương pháp phát hiện vardenafil trộn trái phép trong chế phẩm nguồn gốc dược liệu bằng sắc ký	6	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	13	3	1-8	2022

	lớp mỏng kết hợp phổ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)						
55	Xây dựng phương pháp phát hiện vardenafil trộn trái phép trong chế phẩm nguồn gốc dược liệu bằng sắc ký lớp mỏng kết hợp phổ Raman tăng cường bề mặt (TLC-SERS)	6	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc	13	3	1-8	2022
56	Xây dựng phương pháp định lượng đồng thời metformin và empagliflozin trong huyết tương người bằng phương pháp LC-MS/MS	6	Kiểm nghiệm thuốc	21	79	17-20	2023
57	LC-MS/MS Method Development for Determination of Illegal Addition of Five H1 Antihistamines in Herbal Products	9	Dược liệu	28	3	172-177	2023
58	Use of artificial sweeteners and caffeine in a population of Hanoi: an assessment by wastewater-based epidemiology	7	Science of The Total Environment	868	161515		2023
59	Simultaneous analysis of 4 specific antihypertensive adulterants in herbal products using LC-MS/MS	10	Kiểm nghiệm và an toàn thực phẩm	6	2	175-185	2023
60	HPTLC monitoring of illegal antihypertensive and antihistamine compounds in herbal products from the Vietnam market	7	Journal of Multidisciplinary Sciences				2024
61	HPTLC monitoring of illegal antihypertensive and antihistamine compounds in herbal products from the Vietnam market	7	Journal of Multidisciplinary Sciences	6	1	1-10	2024

15. Biên soạn sách phục vụ đào tạo (trung cấp, đại học và sau đại học):

TT	Tên sách	Loại sách	Nơi xuất bản	Năm xuất bản	Số tác giả	Trách nhiệm tham gia
1	Kiểm nghiệm dược phẩm	Giáo trình (có số lưu chiều)	NXB Y học	2007	5	Tham gia
2	Điện di mao quản - Ứng dụng trong phân tích đồng phân quang học	Tham khảo (có số ISBN)	NXB Giáo dục Việt Nam	2017	2	Tham gia
3	Một số phương pháp sắc ký dùng trong phân tích thuốc	Giáo trình (có số lưu chiều)	Nhà xuất bản Y học	2022	3	Chủ biên

16. Giải thưởng

TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng
----	-----------------------------------	-----------------

17. Thành tựu hoạt động khoa học khác

TT	Nội dung	Năm đạt
----	----------	---------

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng.

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2024

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÔNG TÁC
HIỆU TRƯỞNG**

NGƯỜI KHAI

Nguyễn Thị Kiều Anh